TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 81/2024/QĐST-DS	*Cao Lãnh, ngày 22 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2024/TLST-DS ngày 08 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty Cổ Phần S;**

Địa chỉ: 128, Nguyễn D, phường Bến T, thành phố V, Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông K- Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông K: anh Trần Phước T, sinh năm 1993. Địa chỉ: 428 Nguyễn Sinh S, phường 1, thành phố Sa Đ, tỉnh Đồng Tháp (Văn bản ủy quyền ngày 25/10/2023).

- Bị đơn: Bà **Trương Thị Mum**, sinh năm 1968;

Địa chỉ: tổ 1, ấp 1, xã Phương Trà, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trương Thị Mum có nghĩa vụ trả cho Công ty Cổ Phần S số tiền 17.679.736 đồng (Mười bảy triệu sáu trăm bảy mươi chín ngàn bảy trăm ba mươi sáu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 11/4/2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất là 1,1%/tháng.

Khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu của

Công ty Cổ Phần S, nếu bà Trương Thị M không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì Công ty Cổ Phần S có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền bán đấu giá tài sản đang cầm cố theo hợp đồng cầm cố số CLM221201002NA16X ký ngày 05/12/2022 đối với xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda, biển số xe: 66S1-331.47, số khung: RLHJF5141GZ107971, số máy JF51E0897649, loại SH MODE thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bà M.

- Bà Trương Thị M đồng ý giao tài sản thế chấp nói trên cho Công ty Cổ Phần S để yêu cầu cơ quan thi hành bán đấu giá để thu hồi nợ nếu không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ.

Trường hợp bà Trương Thị M thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Công ty Cổ Phần S thì Công ty Cổ Phần S có nghĩa vụ trả lại tài sản thế chấp nói trên cho bà M.

- Về án phí:

+ Bà Trương Thị M đồng ý nộp 441.900 (Bốn trăm bốn mươi mốt ngàn chín trăm) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Công ty Cổ Phần S không phải chịu án phí và được nhận lại 383.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001149 ngày 04 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- Thi hành án huyện Cao Lãnh;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Thắm